

Số: 37/2026/NQ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chính phủ ban hành Nghị quyết về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ sở giáo dục) thuộc thẩm quyền quản lý của ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với:

- Các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện sắp xếp.
- Hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục trong các cơ sở giáo dục quy định tại khoản 1 Điều này.
- Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc tổ chức thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục công lập.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Sắp xếp cơ sở giáo dục* là việc sáp nhập, hợp nhất từ hai cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trở lên để hình thành một cơ sở giáo dục công lập có trường chính hoặc trụ sở chính, phân hiệu, điểm trường.

2. *Trường chính (đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên) hoặc trụ sở chính (đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường trung học nghề)* là nơi đặt trụ sở chính của cơ sở giáo dục, thực hiện chức năng quản trị, quản lý và điều hành thống nhất toàn bộ hoạt động của cơ sở giáo dục.

3. *Phân hiệu* là đơn vị thuộc cơ sở giáo dục, đặt tại địa điểm khác với trường chính hoặc trụ sở chính, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục theo sự ủy quyền của hiệu trưởng hoặc giám đốc.

4. *Điểm trường của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên* là địa điểm tổ chức các lớp học ngoài trường chính và phân hiệu, chịu sự quản lý, điều hành của trường chính hoặc phân hiệu.

Điều 4. Cơ cấu, số lượng, chế độ bảo lưu phụ cấp chức vụ đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc

1. Hiệu trưởng hoặc giám đốc: Mỗi cơ sở giáo dục có 01 hiệu trưởng hoặc 01 giám đốc.

2. Phó hiệu trưởng hoặc phó giám đốc:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên: Trường chính được bố trí 01 phó hiệu trưởng hoặc 01 phó giám đốc; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó hiệu trưởng hoặc 01 phó giám đốc;

b) Đối với trường trung cấp, trường trung học nghề: Số lượng phó hiệu trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về số lượng cấp phó;

c) Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Trụ sở chính được bố trí 01 phó giám đốc, mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó giám đốc.

3. Sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, số hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:

a) Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo của hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc sau sắp xếp;

b) Số lượng hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định tại điểm a khoản này nếu có nguyện vọng nghỉ

việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

4. Trường hợp hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025).

Điều 5. Cơ cấu, số lượng và chế độ chính sách đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục

1. Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên:

a) Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người.

Đối với vị trí kế toán, trường hợp thuộc loại hình trường có học sinh nội trú, bán trú có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí tối đa 02 người;

b) Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người;

c) Cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định bố trí số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này; trường hợp cần thiết, căn cứ quy mô, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, quyết định việc bố trí một người đảm nhận một hoặc nhiều vị trí việc làm phù hợp với năng lực, chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

2. Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục đối với trường dạy nghề (bao gồm trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường trung học nghề) thực hiện theo quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, số nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:

a) Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định, trừ trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản này.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định;

b) Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm;

c) Không bố trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định;

d) Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo;

đ) Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c và điểm d khoản này thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nắm chắc tình hình, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh thuộc phạm vi quản lý theo phân công của Chính phủ; báo cáo Chính phủ những nội dung vượt thẩm quyền;

b) Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên khi sắp xếp cơ sở giáo dục;

c) Tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

2. Bộ Nội vụ

a) Hướng dẫn giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với các đối tượng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4, điểm đ khoản 3 Điều 5 và chính sách bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết này;

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã theo quy định tại Nghị quyết này;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn việc cử nhân sự hỗ trợ giáo dục tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm mới; xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định dự toán chi ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục;

c) Quyết định giao biên chế viên chức theo thẩm quyền; chỉ đạo việc cơ cấu lại, bố trí, điều động, chuyển chuyển viên chức giáo dục và việc sắp xếp, bố trí hoặc thực hiện kiêm nhiệm các vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục trên địa bàn phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, bảo đảm phù hợp với định mức số lượng người làm việc theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý chịu tác động của việc sắp xếp cơ sở giáo dục.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện các quy định về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập cấp xã theo quy định tại Nghị quyết này và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý chịu tác động của việc sắp xếp cơ sở giáo dục.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 8 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2028.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

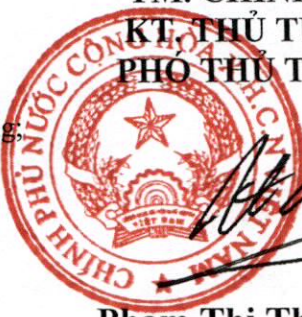
1. Việc bố trí cơ cấu, số lượng hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị quyết này phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2026.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục, tổ chức và cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b). *1h*

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Phạm Thị Thanh Trà